

Bản án số: 01/2021/HS-ST

Ngày: 06/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Hoan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Trường
2. Bà Nguyễn Thị Chiêu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọt - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/HSST ngày 09 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa ra xét xử số: 121/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Hoàng Cao T** - sinh năm 1995; ĐKKHKT và trú tại: Cụm 1, xã TA, huyện ĐP, Thành phố HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn D, sinh năm 1969, con bà Trần Thị L, sinh năm 1972; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con út; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 355, do Công an huyện Đan Phượng lập ngày 16/9/2020; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Bị hại: Ông Lê Xuân H - sinh năm 1965 (đã chết)

- Đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Lê Văn H, sinh năm 1939 (là bố đẻ ông H); bà Hoàng Thị L, sinh năm 1940 (là mẹ đẻ ông H); bà Hà Thị H, sinh năm 1966 (là vợ ông H); anh Lê Ngọc H, sinh năm 1989 (là con đẻ ông H); chị Lê Thị C, sinh năm 1990 (là con đẻ ông H); chị Lê Thị Thanh T, sinh năm 2005 (là con đẻ của ông H). Điều trú tại: Cụm 1, xã TA, huyện ĐP, Thành phố HN.

- Đại diện theo ủy quyền tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn H, sinh năm 1974 (là em ruột ông H); trú tại: Cụm 1, xã TA, huyện ĐP, Thành phố HN.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Hoàng Văn D, sinh năm 1969; trú tại: Cụm 1, xã TA, huyện ĐP, Thành phố HN.

Tại phiên tòa: Bị cáo T, ông H, ông D (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 ngày 27/5/2020, Hoàng Cao T - sinh năm 1995 ở cụm 1, xã TA, huyện ĐP, Thành phố HN (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển chiếc xe ô tô tải Cuulong, biển kiểm soát 29C-235.30 (xe hết hạn chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ) đi trên đường làng thuộc Cụm 12, xã TA, huyện ĐP, Thành phố HN (đi ở giữa đường theo hướng từ đê Hữu Hồng đến bến phà Chu Phan). Khi đến khu vực đường giao nhau (rẽ trái là đường Bách Lộc, rẽ phải là đường dân sinh không có tên) thì T phát hiện phía trước khoảng 4m có xe Honda Airblade, biển kiểm soát 29 X3-042.75 do ông Lê Xuân H - sinh năm 1965 ở Cụm 1, xã TA, huyện ĐP, Thành phố HN đang đi ngược chiều (đi lấn trái sang phần đường của bên ngược chiều). Do T không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) nên phần đầu xe ô tô bên phải do T điều khiển va chạm vào phần gương bên phải của xe mô tô do ông H điều khiển khiến xe mô tô của ông H văng về phía trước theo hướng đang đi, xe đổ về bên phải, đầu xe hướng về đê Hữu Hồng còn ông H văng về phía sau thì bị bánh trước bên phải xe ô tô chèn qua ngực gây thương tích được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện Đan Phượng, khoảng 15 giờ cùng ngày thì ông H tử vong.

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, phương tiện. Kết quả như sau:

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 14 giờ 30 phút ngày 27/5/2020 xác định: Nơi xảy ra tai nạn là ngã tư đường giao nhau giữa đường vào bến đò Chu Phan với đường Bách Lộc và đường dân sinh thuộc xã TA, huyện ĐP, Thành phố HN, mặt đường được trải bê tông bằng phẳng có bề rộng mặt đường có nhiều vật liệu xây dựng rơi vãi (cát), thuộc chiều hướng đê Hữu Hồng đi bến đò Chu Phan. Điểm mốc chuẩn: Được xác định là chân cột biển báo đường giao nhau được chôn ở mép đường bên trái hướng đi từ đường đê Hữu Hồng đi bến phà Chu Phan thuộc xã Thọ An. Lấy mép đường bên phải theo hướng đi từ đường đê Hữu Hồng đi bến phà Chu Phan thuộc xã Thọ An là mép đường chuẩn. Vết số (1) trong sơ đồ có diện (0,50 x 0,30)mét. Đo trực tiếp từ đầu tâm vết số (1) tới mép đường chuẩn là 02m60. Đo trực tiếp từ tâm vết số (1) về hướng đê Hữu Hồng 0,90m là đầu vết mài trượt mặt đường đứt quãng được đánh số (2) trong sơ đồ. Vết số (2) có diện (4,00x0,10)mét. Đo trực tiếp từ đầu vết (2) tới mép đường chuẩn là 02m15. Đo trực tiếp từ cuối vết số (2) tới mép đường chuẩn là 02m00, cuối vết số (2) là điểm tiếp giáp giữa mặt ngoài của yếm chắn bùn bên phải xe mô tô biển kiểm soát: 29X3 - 042.75 với mặt đường. Đo trực tiếp từ đầu vết số (2) về hướng đê Hữu Hồng 01m65 là đầu vết số (3) trong sơ đồ. Vết số (3) có diện (01,55 x 0,07)mét. Đo trực tiếp từ đầu vết số (3) tới mép đường chuẩn là 01m75m. Đo trực tiếp từ cuối vết số (3) tới mép đường chuẩn là 01m35 (cuối vết số (3) là điểm tiếp giáp giữa mặt ngoài bên phải ống xả

xe mô tô biển kiểm soát: 29X3 - 042.75 với mặt đường). Đo trực tiếp từ đầu vết số (3) về hướng đê Hữu Hồng 0,90m là đầu vết số (4) trong sơ đồ. Vết số (4) có diện (0,70 x 0,01)mét. Đo trực tiếp từ đầu vết số (4) tới mép đường chuẩn là 01m85. Đo trực tiếp từ cuối vết số (4) tới mép đường chuẩn là 01m50 (cuối vết số (4) là điểm tiếp giáp giữa đầu ngoài bàn để chân trước bên phải xe mô tô biển kiểm soát: 29X3 - 042.75 với mặt đường). Đo trực tiếp từ đầu vết số (3) về hướng đê Hữu Hồng 0,90m là tổ hợp mảnh nhựa vỡ đánh số (5) trong sơ đồ. Vết số (5) có diện (01,00 x 0,80)mét. Đo trực tiếp từ đầu vết số (5) tới mép đường chuẩn là 02m45. Đo trực tiếp từ tâm vết số (5) về hướng đê Hữu Hồng 1m40 là đầu vết số (6) trong sơ đồ. Vết số (6) có diện (05,20 x 0,15)mét. Đo trực tiếp từ đầu vết số (6) tới mép đường chuẩn là 02m35. Đo trực tiếp từ cuối vết số (6) tới mép đường chuẩn là 02m65. Đo trực tiếp từ đầu vết số (6) về hướng đê Hữu Hồng 3m30 là đầu vết số (7) trong sơ đồ. Vết số (7) trong sơ đồ là vết mài trượt mặt đường lổm cát (trên vết có đường vân mặt lẩn của bánh xe ô tô biển kiểm soát 29C -235.30), gần cuối vết số (7) có điểm gấp khúc. Đo trực tiếp từ đầu vết số (7) tới mép đường chuẩn là 02m80, đo từ điểm gần nhất điểm gấp khúc của vết số (7) tới mép đường chuẩn là 03m80. Đo trực tiếp từ đầu vết số (7) tới mép đường chuẩn là 04m00, đo trực tiếp từ điểm gấp khúc của vết số (7) tới cuối vết số (7) là 0,90mét. Đo trực tiếp từ đầu vết số (3) về hướng đê Hữu Hồng 01m40 là đầu ngoài trục sau bên phải xe mô tô biển số 29X3 - 042.75, xe mô tô này bị đổ về hướng bên phải của xe, đầu xe hướng ra đê Hữu Hồng, đuôi xe hướng vào bên phà Chu Phan. Đo trực tiếp từ đầu ngoài trục trước bên trái xe mô tô biển số 29X3 - 042.75 tới mép đường chuẩn là 01m70, đo từ ngoài trục bánh sau bên trái xe mô tô này tới mép đường chuẩn là 01m25. Đo trực tiếp từ trục sau bên phải xe mô tô biển số 29X3 - 042.75 về hướng bên phà Chu Phan 02m70 là đầu ngoài trục bánh sau bên phải xe ô tô biển số 29C -235.30. Xe ô tô biển kiểm soát 29C - 235.30 đỗ ở mép đường bên trái hướng đê Hữu Hồng đi bên phà Chu Phan, đầu xe hướng ra bên phà Chu Phan, đuôi xe hướng ra đê Hữu Hồng. Đo trực tiếp từ đầu trục bánh trước xe ô tô này tới mép đường chuẩn là 02m40, đo trực tiếp từ đầu trục bánh sau xe ô tô này tới mép đường chuẩn là 02m50. Đo trực tiếp từ đầu trục bánh sau bên trái ô tô 29C - 235.30 về hướng đê Hữu Hồng là điểm mở của lối vào đường Bách Lộc thuộc xã Thọ An. Đo từ đầu trục bánh trước bên phải xe ô tô biển kiểm soát 29C - 235.30 về hướng bên phà Chu Phan 18m70 là chân cột biển báo giao thông (đường giao nhau) được chôn ở mép đường bên trái hướng đê Hữu Hồng đi bên phà Chu Phan.

Tại biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông lập hồi 8 giờ 00 ngày 19/6/2020, xác định: Xe ô tô BKS 29C- 235.30 mặt ngoài Ba đờ sóc trước bên phải có vết trượt xước sơn diện 2x0,3cm, chiều hướng từ trước về sau. Mặt ngoài ba đờ sóc trước có vết trượt xước sơn diện 16x13 cm chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước về sau (bút lục 48 - 49).

Tại biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông lập hồi 8 giờ 35 ngày 19/6/2020, xác định: Xe mô tô, BKS 29X3 - 042.75

hệ thống điều khiển xe bị gãy vỡ, rời khỏi vị trí ban đầu; khung kim loại phần tay lái bên trái bị cong gập theo chiều từ ngoài vào trong.

Tại Kết luận giám định số 4417/C09-P3 ngày 29/7/2020 của Viện khoa học hình sự C09 kết luận: Không xác định được dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 29C - 235.30 với xe mô tô biển số 29X3- 042.75 nên không xác định được vị trí va chạm giữa hai phương tiện; không xác định được tốc độ của xe ô tô biển số 29C - 235.30 với xe mô tô biển số 29X3- 042.75 (bút lục 45 - 46).

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 481/GĐTT-TTPY Hà Nội ngày 04/6/2020 thấy: Khi khám ngoài, tử thi Lê Xuân H bị tràn khí dưới da vùng cổ, ngực, khung chậu và vùng bẹn nhiều khả năng do tổn thương ở phổi gây nên; sưng nề quanh mắt phải, gò má phải; Sây sát, bầm tím da vùng ngực và mạn sườn phải; sây sát da vùng lưng và vai trái; sây sát da bả vai phải; sây sát da 02 tay, hai chân nhiều khả năng do va đập với vật tày gây nên.

Tại biên bản làm việc với Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng, kết quả: Bệnh nhân Lê Xuân H bụng chướng căng, tràn khí dưới da ngực phải, cổ phải, đồng tử hai bên dẫn 4mm, phản xạ ánh sáng âm Th; mạch: Không; huyết áp: Không. Sau 30 phút bóp bóng thổi ô xi xác định bệnh nhân tử vong.

Đối với Lê Xuân H điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đi bên trái đường của ông H đã vi phạm điểm b khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ nhưng ông H đã chết nên không đề cập xử lý.

Vật chứng thu giữ bao gồm: 01 xe ô tô, biển kiểm soát 29C - 235.30; 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29X3 - 042.75; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Hoàng Văn D; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật phương tiện; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô 29C - 235.30 mang tên Hoàng Văn D; 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Cao T; 01 giấy phép lái xe hạng C của Hoàng Cao T.

Về dân sự: Hoàng Cao T bồi thường theo thỏa thuận cho gia đình nạn nhân số tiền 140.000.000 triệu đồng (một trăm bốn mươi triệu đồng chẵn), gia đình nạn nhân đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu, đề nghị gì.

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Cao T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Đối với phần hư hỏng của xe ô tô và mô tô hai bên thỏa thuận tự giải quyết và không đề nghị gì.

Bản cáo trạng số 118/CT-VKS-ĐP ngày 30/11/ 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội truy tố Hoàng Cao T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Bị cáo Hoàng Cao T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng. Xác định trách nhiệm gây ra vụ tai nạn là do lỗi của mình và cho rằng bị hại cũng có lỗi là do đi lán trái đường dẫn đến gây tai nạn. Ngay sau khi gây ra tai nạn bị cáo đã tích tực đưa nạn nhân đi cấp cứu và bồi thường cho bị hại. Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội - Mong HĐXX xem xét hoàn cảnh, hiện nay bị cáo là lao động chính trong gia đình để giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên cáo trạng và quyết định đã truy tố, sau khi đánh giá Th chất mức độ hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Hoàng Cao T từ 15 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS đề nghị HĐXX tuyên:

+ Trả lại ông Hoàng Văn D 01 xe ô tô nhãn hiệu Cuulong, BKS 29C-235.30; 01 đăng ký xe ô tô mang tên chủ xe Hoàng Văn D;

+ Trả lại bị hại 01 chiếc xe mô tô Honda Airblade, BKS 29X3-042.75;

+ Trả lại Hoàng Cao T 01 giấy phép lái xe mang tên Hoàng Cao T; 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Cao T.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thẩm quyền: Vụ án xảy ra tại huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội nên thẩm quyền khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử thuộc thẩm quyền của các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

[2]. Về Th hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố; Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo, bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3]. Đối với hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay; bằng biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn; biên bản thu giữ vật chứng; bản kết luận giám định; bằng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu giữ trong quá trình điều tra, thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 ngày

27/5/2020, Hoàng Cao T có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô tải Cuulong, biển kiểm soát 29C-235.30 đi theo hướng từ đê Hữu Hồng đi bến đò Chu Phan. Khi đi đến khu vực đường giao nhau thuộc Cụm 12, xã TA, huyện ĐP, Thành phố HN, do qua khu vực đường giao nhau, trên mặt đường có nhiều vật liệu rơi vãi. Do Hoàng Cao T không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) làm phần đầu bên phải xe ô tô của T điều khiển va vào phần gương bên phải xe mô tô của ông Lê Xuân H đang đi ngược chiều. Hậu quả, ông Lê Xuân H được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì tử vong .

Hành vi của Hoàng Cao T điều khiển xe ô tô đã hết hạn đăng kiểm, không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách tối thiểu gây hậu quả làm ông Lê Xuân H chết là vi phạm khoản 3, 8, 11 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải; vi phạm Điều 12, khoản 4 Điều 8, khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS như cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4]. Xét: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, đã học qua trường lớp và có đủ điều kiện để được cấp bằng lái xe theo qui định, bị cáo nhận thức và hiểu biết được các quy định về Luật giao thông đường bộ, nhưng vào khoảng 14 giờ 30 ngày 27/5/2020 do chủ quan vô ý cầu thả bị cáo điều khiển vi phạm Luật giao thông đường bộ, xử lý tình huống trên đường sai với các quy định của Luật giao thông đường bộ, dẫn đến hậu quả gây tai nạn.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm nào theo quy định tại Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS, đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do bị cáo ra; ngoài ra bị cáo còn được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, đó là bị cáo phạm tội lần đầu, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình; hơn nữa bản thân bị cáo cũng có quá trình tham gia quân ngũ, được giám đốc Công an thành phố tặng giấy khen, ông nội bị cáo là người có công với cách mạng và gia đình bị hại cũng có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Trên cơ sở đánh giá toàn diện nguyên nhân tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng - giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, lần đầu phạm tội do lỗi vô ý, hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình, có địa chỉ cư trú rõ ràng, đã ăn năn hối lỗi và có ý thức trách nhiệm tích cực đưa nạn nhân đi cấp cứu, tìm mọi cách khắc phục để bồi thường thiệt hại do hành vi phạm tội của bản thân gây ra với số tiền 140 triệu đồng; hơn nữa bản thân người bị hại cũng có lỗi là không chú ý quan sát, điều khiển xe lấn trái đường. Vì vậy khi lượng hình Hội đồng xét xử

thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo mà nên áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được cải tạo tại địa phương nơi cư trú, dưới sự giám sát của chính quyền tự lao động cải tạo và thi hành các quyết định của Tòa án là khả thi và phù hợp với tính nhân đạo của pháp luật XHCN.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị cáo và gia đình bị hại đã tự thỏa thuận về vấn đề bồi thường, không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Cuulong, BKS 29C-235.30, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản của ông Hoàng Văn D (là bố của bị cáo và sống cùng nhà). Việc bị cáo T lấy xe đi ông Dũng không biết nên HĐXX tuyên trả ông Dũng là đúng quy định của pháp luật;

- Đối với 01 chiếc xe mô tô Honda Airblade, BKS 29X3-042.75, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là của ông Lê Xuân H, hiện xe bị hư hỏng phần đầu. Tuy nhiên bị cáo và đại diện bị hại đã thỏa thuận, không yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét và tuyên trả đại diện bị hại là đúng quy định của pháp luật;

- Đối với các giấy tờ các nhân và liên quan đến chiếc xe ô tô HĐXX tuyên trả lại chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Cao T: 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 30 tháng, Th từ ngày tuyên án sơ thẩm - về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Giao bị cáo Hoàng Cao T cho Ủy ban nhân dân xã TA, huyện ĐP, Thành phố HN giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự; trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS:

+ Trả lại ông Hoàng Văn D 01 xe ô tô nhãn hiệu Cuulong, BKS 29C-235.30;

+ Trả lại bị hại (do ông Lê Văn H đại diện nhận) 01 chiếc xe mô tô Honda Airblade, BKS 29X3-042.75.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/12/2020 giữa Công an và Chi cục THA dân sự huyện Đan Phượng).

+ Trả lại ông Hoàng Văn D 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Hoàng Văn D.

+ Trả lại Hoàng Cao T 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Hoàng Cao T; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Hoàng Cao T.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Cao T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần dân sự trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- CA - VKSND huyện Đan Phượng;
- Cơ quan THADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Hoan

